

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Như những ngôi sao cần đủ bóng tối để xuất hiện, hạnh phúc cũng cần đủ nỗi đau để thành hình. Những điều tốt đẹp thường đến muộn. Đừng vội tuyệt vọng. Đừng vội chán nản.

[...]

Buồn nào rồi cũng sẽ qua. Nỗi buồn sinh ra là để chúng ta trưởng thành...

Lúc nhỏ rơi nước mắt vì một bài kiểm tra điểm kém. Lớn lên lại ước giá như được điểm kém mỗi ngày.

Lúc nhỏ ám ức vì không thể giành đồ chơi với bạn. Lớn lên mới biết, hóa ra vẫn vui hơn phải giành giật với đời.

Nỗi buồn lớn lên theo tuổi, như một định luật tất yếu. Không thể đảo ngược. Không thể vãn hồi.

Ngày hôm nay rất tệ, nhưng ngày mai thậm chí còn tệ hơn. Không thay đổi được thì chấp nhận, bình tâm và học cách trân trọng hiện tại.

Bởi nỗi buồn của hôm nay, biết đâu sẽ là hạnh phúc của ngày mai?

(*Minh phải sống như biển rộng sông dài*, XU, NXB Thế giới, năm 2022, tr.17-18)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?

Câu 2. Theo đoạn trích, thái độ của con người từ *lúc nhỏ* đến *lúc lớn lên* thay đổi như thế nào?

Câu 3. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn: *Như những ngôi sao cần đủ bóng tối để xuất hiện, hạnh phúc cũng cần đủ nỗi đau để thành hình.*

Câu 4. Em có đồng tình với quan điểm: *Nỗi buồn sinh ra là để chúng ta trưởng thành* hay không? Vì sao?

II. TẠO LẬP VĂN BẢN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của niềm hi vọng trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

*Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa
Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ
Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm
Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm
Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi
Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui
Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ
Ôi kì lạ và thiêng liêng - bếp lửa!*

(Trích “Bếp lửa”, Bằng Việt, Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, tr.144)

Cảm nhận của em về đoạn thơ trên. Từ đó, nhận xét về tình cảm của tác giả được thể hiện trong đoạn thơ.

.....Hết.....

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích là: phương thức nghị luận/ nghị luận	0,5
	2	Theo đoạn trích, thái độ của con người từ <i>lúc nhỏ</i> đến <i>lúc lớn lên</i> thay đổi là: <i>Lúc nhỏ thì rơi nước mắt vì một bài kiểm tra điểm kém, ám ức vì không thể giành đồ chơi với bạn; lớn lên mới thấy nỗi buồn vì điểm kém, sự ám ức vì không thể giành đồ chơi với bạn chỉ là chuyện nhỏ bé so với những nỗi buồn và sự giành giật trong cuộc sống.</i> (Thí sinh có thể trích nguyên văn các câu: <i>Lúc nhỏ rơi nước mắt vì một bài kiểm tra điểm kém. Lớn lên lại ước giá như được điểm kém mỗi ngày. Lúc nhỏ ám ức vì không thể giành đồ chơi với bạn. Lớn lên mới biết, hóa ra vẫn vui hơn phải giành giật với đời.</i>)	0,5
	3	- Câu văn sử dụng biện pháp so sánh trong các hình ảnh: <i>ngôi sao – bóng tối và hạnh phúc – nỗi đau</i> - Tác dụng: + làm cụ thể hóa, hữu hình hóa những khái niệm vốn trừu tượng: <i>hạnh phúc, nỗi đau</i> . Từ đó, làm nổi bật giá trị của nỗi đau đối với hạnh phúc: nỗi đau là một trong những yếu tố cần thiết để con người xây đắp nên hạnh phúc. + khiến cho câu văn thêm sinh động, giàu hình ảnh, giàu sức biểu hiện.	0,25 0,75
	4	- Bày tỏ quan điểm của bản thân: đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần. - Lí giải hợp lí, thuyết phục. <i>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i>	0,25 0,75
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của niềm hi vọng trong cuộc sống.	2,0
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn, đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: sự cần thiết của việc nuôi dưỡng niềm hi vọng từ trong nỗi buồn đau.</i>	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận: Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai nhưng phải lí giải được vấn đề, có thể theo định hướng sau:</i>	

	<p>- Niềm hi vọng giúp con người tin tưởng vào bản thân, vào cuộc sống; tiếp thêm động lực để vững vàng vượt qua thử thách, hoàn thiện mình.</p> <p>- Niềm hi vọng giúp con người cảm nhận trọn vẹn giá trị của cuộc sống, góp tạo những giá trị sống ý nghĩa từ chính giá trị bản thân mình.</p> <p>- Niềm hi vọng góp phần kết nối và lan tỏa năng lượng sống tích cực; góp phần tạo nên động lực phát triển chung của cộng đồng, xã hội.</p> <p><i>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i></p>	0,5 0,5 0,5
2	Cảm nhận về đoạn thơ trong bài thơ “Bếp lửa” của nhà thơ Bằng Việt. Từ đó, nhận xét về tình cảm của tác giả dành cho người bà.	5,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> <i>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Cảm nhận đoạn thơ trong bài thơ “Bếp lửa”, nhận xét về tình cảm của tác giả được thể hiện trong đoạn thơ.	0,5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:</i> Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	3.5
	<i>c1. Giới thiệu khái quát về tác giả Bằng Việt, bài thơ “Bếp lửa”</i>	0,5
	<i>c2. Cảm nhận về đoạn thơ</i> - Suy ngẫm về bà: + Người bà vất vả, tảo tần, nhẫn nại, giàu đức hi sinh: <i>lặn đận, vất vả mấy chục năm rồi đến tận bây giờ vì con cháu với thói quen dậy sớm, nhóm lửa.</i> + Người bà chan chứa tình yêu thương dành cho cháu: <i>bền bỉ nhóm bếp lửa thổi xôi, ngô, khoai sắn nuôi cháu; nhóm lên trong tâm hồn cháu những điều thiêng liêng: tình yêu thương, tình làng nghĩa xóm, niềm tin cùng những tâm tình, ước vọng tuổi thơ.</i> + Suy ngẫm về bà, đứa cháu nhận thức về vị trí của bà trong hành trình trưởng thành của mình: bà là người nhóm lửa, giữ lửa, truyền lửa -ngọn lửa sự sống, ngọn lửa tình yêu thương cùng bao điều thân thuộc mà thiêng liêng.	2,5 1,0
	- Suy ngẫm về bếp lửa của bà: + <i>Bếp lửa kì lạ:</i> Bếp lửa được nhóm lên bằng tình yêu thương của bà; thấp sáng sự sống, nuôi dưỡng tâm hồn cháu, thấp sáng trong cháu những bài học về lẽ sống; Qua bao bom đạn tàn phá, hủy diệt, lửa vẫn được ấp ủ trong tâm hồn bà, vẫn sáng trong ngôi nhà của	1,0

	<p>bà và tỏa sáng trên làng xóm, quê hương, đất nước – sự bền bỉ, sức mạnh của nghị lực, niềm tin, sự sống bất diệt..</p> <p>+ Bếp lửa <i>thiên liêng</i>: Bếp lửa bình dị, đơn sơ trong cuộc sống đời thường trở thành những giá trị thiên liêng trong tâm hồn mỗi người. Đó là cội nguồn gia đình, quê hương đất nước; là biểu tượng chất chiu, lưu giữ, khơi thức những điều đẹp đẽ, những tình cảm thiên liêng, những ân tình thủy chung.</p> <p>- Nghệ thuật thể hiện</p> <p>+ Sự kết hợp, đan xen giữa biểu cảm, miêu tả, tự sự và bình luận</p> <p>+ Hình ảnh thơ vừa gần gũi, thân thương, vừa giàu ý nghĩa biểu tượng,</p> <p>+ Giọng thơ chân thành, tâm tình, thiết tha mà suy tư, trăn trở.</p>	0,5
	<p><i>c3. Nhận xét về tình cảm của tác giả được thể hiện trong đoạn thơ</i></p> <p>- Đoạn thơ đã thể hiện chân thực, cảm động tình cảm của tác giả dành cho người bà, cho gia đình, quê hương, đất nước. Đó là tình cảm yêu thương, trân trọng, biết ơn đối với bà; trân trọng tình bà cháu cùng những kỉ niệm tuổi thơ; gắn bó với quê hương, đất nước.</p> <p>- Tình cảm chân thành, sâu sắc của tác giả đã tạo nên sự xúc động cho đoạn thơ. Từ đó, khơi dậy và củng cố trong lòng người đọc tình cảm gắn bó, yêu mến, trân trọng, biết ơn đối với gia đình, quê hương, đất nước; nhắc nhở chúng ta biết trân trọng những giá trị sống gần gũi, bình dị. Đó chính là điểm tựa để ta khôn lớn, trưởng thành, sống nhân văn hơn trong cuộc đời.</p>	0,5 0,25 0,25
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt</p> <p><i>Lưu ý: Không cho điểm nếu bài mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i></p>	0,25
Tổng điểm		10,0

.....**HẾT**.....